

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 86/2025/HS-ST

Ngày 08-4-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà **Nguyễn Lê Viên**

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Hồ Sỹ Hoài**

ông **Trần Ngọc Tây**

- Thư ký phiên tòa: bà **Lê Võ Khánh Trân** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Như Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2025/TLST-HS ngày 13/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXXST-HS ngày 14/3/2025 đối với bị cáo:

Đỗ Thế Đ, sinh ngày: 25/02/1992 tại H; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn ND, xã N, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thế S, sinh năm: 1964 và bà Phạm Thị X, sinh năm: 1965; vợ Phạm Thị Bích T, sinh năm: 1994; có 02 con, sinh năm 2019 và 2022; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà **Nguyễn Thị Bình P**, sinh năm: 1979

+ Ông **Đỗ Đức Th**, sinh năm: 1974.

Hộ khẩu thường trú: 77/120 H, Tổ X, HT, phường VH, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Nơi cư trú: cùng trú tại 132 NX, xã VP, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông **Nguyễn C**, sinh năm: 1994

Nơi cư trú: tổ dân phố LX, phường CL, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Bà **Đỗ Thị Đ**, sinh năm: 1989

Hộ khẩu thường trú: thôn XT, xã TH, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Nơi cư trú: 50/5 Hẻm Y, PC, thôn VX, xã VT, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông **Phạm Ngọc Đ**, sinh năm: 1992;

Nơi cư trú: thôn ND, xã N, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, tại vỉa hè đường Hai Tháng Tư, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Khánh Hòa tiến hành kiểm tra hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa, phát hiện Phạm Ngọc Đ đang trông coi 07 thùng carton. Làm việc tại Cơ quan Công an phường Vĩnh Hòa, Phạm Ngọc Đ khai nhận toàn bộ 07 thùng carton chứa thuốc lá điều đầu lọc không dán tem bắt buộc trên là do Đỗ Thế Đ nhờ mang ra từ địa chỉ 77/120 đường H, phường VH đến kiot số 03, Trung tâm thương mại HC Nha Trang, địa chỉ: 03 – 05 PVD, phường VP, thành phố Nha Trang.

Tiến hành kiểm tra tại địa chỉ 77/120 đường H, phường VH, thành phố Nha Trang, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Khánh Hòa phát hiện, thu giữ 59 thùng carton dán kín bên ngoài.

Tại biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, xác định 66 thùng carton đều chứa thuốc lá điều có nhãn mác nước ngoài (Trung Quốc), không có tem thuốc lá nhập khẩu Việt Nam, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Bao gồm tổng cộng 12.410 bao thuốc lá điều có nhãn mác nước ngoài (Trung Quốc), không có tem thuốc lá nhập khẩu Việt Nam, không rõ nguồn gốc xuất xứ và 19.280 bao thuốc lá điều có nhãn mác nước ngoài, có dòng chữ “Made in Viet Nam”, không có tem thuốc lá nhập khẩu Việt Nam.

Làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Khánh Hòa, Đỗ Thế Đ khai nhận, trước đó vào khoảng ngày 14/12/2019, Nguyễn C đến gặp Đ tại kiot bán hàng của Đ, đề nghị và thỏa thuận C bán cho Đ 05 thùng carton chứa 2.500 bao thuốc lá hiệu “Chunghwa” với giá 4.500.000 đồng, 01 thùng (500 bao thuốc lá) và

hẹn giao hàng vào khoảng 18 giờ ngày 18/12/2019 tại nhà Đ, địa chỉ: 77/120 đường Hai Tháng Tư, tổ 01 Hòa Tây, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang. Đỗ Thế Đ đã trả tiền mua số thuốc lá trên cho Nguyễn C là 22.500.000 đồng. Sau đó, C nói do nơi chứa hàng hóa của C chật, nên đề nghị Đ cho gửi lại 61 thùng giấy carton chứa bánh kẹo, hạt điều và thuốc lá. C nhờ Đ chiều ngày 20/12/2019, chở dùm 07 thùng hàng (trong số 61 thùng carton) ra kiot cửa hàng của Đ để C đến lấy, Đỗ Thế Đ đồng ý giúp. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, Đ nhờ ông Phạm Ngọc Đ chở 07 thùng carton ra kiot giúp C thì bị phát hiện thu giữ.

Tiến hành điều tra xác minh lai lịch Nguyễn C, sinh ngày 02/11/1994, đăng ký thường trú tại tổ dân phố LX, phường CL, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa, nhưng hiện Nguyễn C không có mặt tại địa phương.

Tại bản cáo trạng số 70/QĐ-VKSKH-P1 ngày 15/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để xét xử đối với bị cáo Đỗ Thế Đ về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự số 241/2023/HS-ST ngày 29/8/2023, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Thế Đ 08 năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngày 07/9/2023, ngày 10/9/2023, Đỗ Thế Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 19/4/2024, bị cáo Đỗ Thế Đ rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 30/2024/HSPT-QĐ.

Ngày 21/5/2024, Đỗ Thế Đ bị bắt theo Quyết định thi hành án hình phạt tù (đối với người bị xử phạt tù đang được tại ngoại) số 41/2024/QĐ-CA ngày 08/5/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 04/9/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 68/QĐ-VC2, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 241/2023/HS-ST ngày 29/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 30/2024/HSPT-QĐ của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa để xét xử sơ thẩm lại.

Tại Quyết định Giám đốc thẩm số 22/2024/HS-GĐT ngày 24/9/2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 68/QĐ-VC2 của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 241/2023/HS-ST ngày 29/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 30/2024/HSPT-QĐ của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

Ngày 30/10/2024, Đỗ Thế Đ được trả tự do theo Quyết định hủy Quyết định thi hành án phạt tù số 02/QĐ-CA ngày 29/10/2024 Chánh án Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Thời gian đã chấp hành án phạt tù tính đến ngày 30/10/2024 là 05 tháng 09 ngày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Thế Đ, xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Về vật chứng: không xem xét, giải quyết. Án phí: bị cáo Đỗ Thế Đ phải chịu 200.000đ án phí HS-ST; bị cáo đã nộp đủ án phí;

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Đỗ Thế Đ đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo đã rất hối hận, ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Nguyễn Thị Bình P, ông Đỗ Đức T, ông Nguyễn C; người làm chứng: bà Đỗ Thị Đ, ông Phạm Ngọc Đ mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh: Cáo trạng số 70/QĐ-VKSKH-P1 ngày 15/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Đỗ Thế Đ về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo đã thể hiện, vì ham rẻ, ngày 14/12/2029, bị cáo có mua của đối tượng tên Nguyễn C 05 thùng carton, chứa 2.500 bao thuốc lá điều có nhãn mác nước ngoài, hiệu “Chunghwa”, không dán tem thuốc lá nhập khẩu Việt Nam với giá 22.500.000đ để bán lại kiếm lời. Do đó,

Hội đồng xét xử có căn cứ để xác định, bị cáo Đỗ Thế Đ phạm tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[4]. Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi: bị cáo Đỗ Thế Đ có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận vẫn cố ý mua đi bán lại số thuốc lá trên để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh nên cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy hiệu quả phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, chấp hành theo pháp luật của nhà nước, quy định của địa phương có xác nhận của Công an xã N, thị xã Ninh Hòa nên áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt: hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Đỗ Thế Đ đã bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử 08 năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự theo bản án hình sự sơ thẩm số 241/2023/HS-ST.

Sau khi bản án số 241/2023/HS-ST có hiệu lực pháp luật, bị cáo đã chấp hành án phạt tù từ ngày 21/5/2024 đến ngày 30/10/2024. Ngày 24/9/2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã hủy bản án hình sự sơ thẩm số 241/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang theo Quyết định Giám đốc thẩm số 22/2024/HS-GĐT ngày 24/9/2024. Như vậy, bị cáo đã chấp hành án phạt tù được 05 tháng 09 ngày.

Xét thấy, thời gian chấp hành án phạt tù của bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên để đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú quản lý cũng có thể giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[7]. Về vật chứng:

Theo các biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang lập vào các ngày 19/5/2020 và 02/02/2023, vật chứng của vụ án gồm có:

- 01 thùng carton in chữ “HW”, đánh số ký hiệu “59” “Chunghwa” trên mặt thùng, có kích thước (Dài x Rộng x Cao) = (46 x 25 x 56) (cm), chứa 500 (năm trăm) bao thuốc lá điếu mang nhãn hiệu “Chunghwa”, không dán tem thuốc lá Việt Nam, bao hình chữ nhật màu đỏ;

- 01 thùng carton in chữ “A2”, đánh số ký hiệu “60” “Chungwa” trên mặt thùng, có kích thước (Dài x Rộng x Cao) = (46 x 25 x 56) (cm), chứa 500 (năm trăm) bao thuốc lá điếu mang nhãn hiệu “Chunghwa”, không dán tem thuốc lá Việt Nam, bao hình chữ nhật màu đỏ;

- 01 thùng carton in chữ “HW”, đánh số ký hiệu “61” “Chungwa” trên mặt thùng, có kích thước (Dài x Rộng x Cao) = (46 x 25 x 56) (cm), chứa 500 (năm trăm) bao thuốc lá điếu mang nhãn hiệu “Chunghwa”, không dán tem thuốc lá Việt Nam, bao hình chữ nhật màu đỏ;

- 01 thùng carton in chữ “HW”, đánh số ký hiệu “62” “Chungwa” trên mặt thùng, có kích thước (Dài x Rộng x Cao) = (46 x 25 x 56) (cm), chứa 500 (năm trăm) bao thuốc lá điếu mang nhãn hiệu “Chunghwa”, không dán tem thuốc lá Việt Nam, bao hình chữ nhật màu đỏ;

- 01 Thùng carton in chữ “HW”, đánh số ký hiệu “66” “Chungwa” trên mặt thùng, có kích thước (Dài x Rộng x Cao) = (46 x 25 x 56) (cm), chứa 500 (năm trăm) bao thuốc lá điếu mang nhãn hiệu “Chunghwa”, không dán tem thuốc lá Việt Nam, bao hình chữ nhật màu đỏ. (Toàn bộ 05 (năm) thùng carton trên được niêm phong đáy và nắp thùng bằng giấy niêm phong có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, có chữ ký của điều tra viên Đồng Xuân Đông và chữ ký của Đỗ Thế Đ);

- 61 thùng carton chứa thuốc lá điếu được đóng gói, dán kín, niêm phong tại đáy và nắp thùng bằng giấy niêm phong có có hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, có chữ ký của điều tra viên và chữ ký của Đỗ Thế Đ (tổng số lượng 29.190 bao, cụ thể: 1.910 bao nhãn hiệu “CHUNGHWA” loại lớn; 690 bao nhãn hiệu “CHUNGHWA” loại nhỏ; 2000 bao nhãn hiệu “LOTUS”; 2.290 bao nhãn hiệu “LOTUS GOLD”; 1.000 bao nhãn hiệu “MeiGuiHua”; 1.190 bao nhãn hiệu “YUXI”; 470 bao nhãn hiệu “NANYANG”; 60 “Furongwang”; 300 bao nhãn hiệu nước ngoài, không rõ xuất xứ; 13.560 bao nhãn hiệu “LOTUS LIANHUA”; 4.040 bao nhãn hiệu “SEA99”; 500 bao nhãn hiệu “CHINALONG”; 1.180 bao nhãn hiệu “FACE”).

Tất cả các vật chứng trên đã được tiêu hủy theo Quyết định thi hành án chủ động số 1664/QĐ-CCTHADS ngày 16/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự

thành phố Nha Trang, Biên bản về việc tiêu hủy vật chứng, tài sản ngày 05/7/2024 nên không xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí: bị cáo Đỗ Thế Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã nộp đủ án phí theo Biên lai thu tiền thuế, phí, lệ phí số 0000055 ngày 19/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

[9]. Đối với Nguyễn C và 29.190 bao thuốc lá điều nhập lậu, gắn nhãn nước ngoài, không có tem thuốc lá Việt Nam, không có hóa đơn chứng từ thu giữ tại 77/120 đường H, Tổ X HT, phường VH, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (đã tiêu hủy) Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý trách nhiệm hình sự nếu đủ căn cứ.

[10]. Đối với Phạm Ngọc Đ có hành vi chở 07 thùng carton cho Đỗ Thế Đ mà không biết bên trong chứa thuốc lá điều đầu lọc không dán tem bắt buộc nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với hành vi “Vận chuyển hàng cấm”.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Thế Đ **01 (một) năm tù** về tội “Buôn bán hàng cấm” nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/4/2025).

Giao bị cáo Đỗ Thế Đ cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Ích, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Đỗ Thế Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo Đỗ Thế Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự

- Về vật chứng: không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; buộc bị cáo Đỗ Thế Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm ngày 19/8/2024

- Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phân trại giam giữ khu vực Nha Trang;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Viên